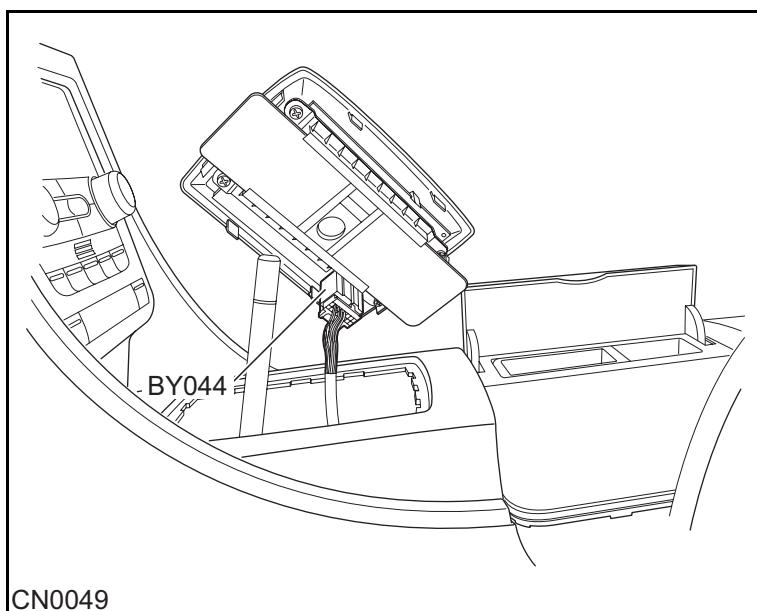


电气端子定位图

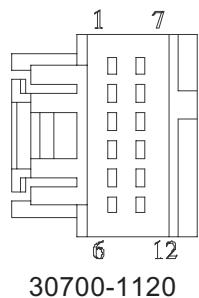
BY044



Cavity No.	Wire Color
1	B
3	RW
4	YB
5	LG
7	SY
9	GB
10	GO
11	G
12	LGN

描述: 档位显示

位置: 换挡杆面板下面



属性: 母连接器

颜色: 灰色